

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM YÊN
TỈNH TUYÊN QUANG
Bản án số: 54/2024/HS-ST
Ngày 09 - 9 - 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Tống X Quyết – Cán bộ hưu trí.
- Bà Phan Thị Bích – Giáo viên nghỉ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Diệu Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trung Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức số hóa hồ sơ vụ án hình sự thụ lý số 50/2024/TLST-HS ngày 09/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 55/2024/QĐXXST-HS ngày 27/8/2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Thanh T (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; sinh ngày 16/6/1987 tại tỉnh Hà Giang;

- Nơi cư trú: Tổ 3, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Giang;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không;

- Họ và tên bố: Lê Thanh T, sinh năm 1964; Họ và tên mẹ: Vũ Thị L, sinh năm 1964; Anh, chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ nhất;

- Họ và tên vợ: Trần Thị T, sinh năm 1994 (đã ly hôn); Con: Có 01 con, sinh năm 2015;

- Tiền án: Có 04 tiền án.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2016/HSST ngày 27/9/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang xử phạt 07 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2017/HSST ngày 03/3/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt với 07 tháng tù của bản án số 30/2016/HSST ngày

27/9/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. Bị cáo T phải chấp hành 25 tháng tù.

+ Bản án số 06/2017/HSST ngày 21/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với hình phạt 25 tháng tù của Bản án số 04/2017/HSST ngày 03/3/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang, hình phạt chung phải chấp hành là 34 tháng tù. *(Ngày 27/01/2019, bị cáo chấp hành xong án phạt, chưa được xóa án tích).*

+ Bản án số 29/2020/HSST ngày 14/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” *(Bản án đã áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS; ngày 09/10/2022 chấp hành xong hình phạt tù; chưa chấp hành án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, chưa được xóa án tích).*

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Bản án số 42/2005/HSST ngày 28/10/2005 của Tòa án nhân dân thị xã Hà Giang, tỉnh Hà Giang xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 36 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” (đã chấp hành xong bản án).

+ Ngày 14/12/2023 bị Công an huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản” và bị bắt tạm giam từ ngày 27/02/2024. Tại Bản án số 37/2024/HS-ST ngày 05/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 03 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang trong vụ án khác từ ngày 27/02/2024. *Có mặt tại phiên tòa*

2. Họ và tên: Đoàn Minh X (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 10/9/1992 tại tỉnh Hà Tĩnh;

- Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không;

- Họ và tên bố: Đoàn Minh T, sinh năm 1967; Họ và tên mẹ: Lê Thị T, sinh năm 1972; Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là thứ nhất;

- Họ và tên vợ: Sơn Thanh Ngọc T, sinh năm 1996 (đã ly hôn); Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017;

- **Tiền án:** Có 02 tiền án.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2019/HSST ngày 06/3/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 3 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 149/2020/HSST ngày 10/8/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” *(chấp hành xong ngày 22/02/2022).*

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 14/12/2023 bị Công an huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản” và bị bắt tạm giam từ ngày 26/02/2024. Tại Bản án số 37/2024/HS-ST ngày 05/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang trong vụ án khác từ ngày 26/02/2024. *Có mặt tại phiên tòa*

- Bị hại:

1. Bà Lâm Thảo M, sinh năm 1998.

Nơi cư trú: Thôn 1 M, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

2. Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

(Bà M và ông H đều vắng mặt và có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/12/2023, Đoàn Minh X sinh năm 1992, trú tại thôn T, xã Đ, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh và Lê Thanh T sinh năm 1987, trú tại tổ 3, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Giang do không có tiền chi tiêu cá nhân nên đã rủ nhau đi trộm cắp xe máy. T biết địa bàn huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang là nơi ít dân cư, vắng vẻ, khó bị phát hiện nên đã rủ X trộm cắp xe máy ở khu vực này. Khoảng 20 giờ ngày 02/12/2023, T và X cùng nhau đi xe khách từ bến xe Mỹ Đình (Hà Nội) chạy tuyến Hà Nội - Hà Giang đến huyện Hàm Yên để trộm cắp xe máy, cụ thể các lần như sau:

Lần 1: Khoảng 01 giờ ngày 03/12/2023, T và X xuống xe tại Km53 đường Quốc lộ 2 hướng Tuyên Quang - Hà Giang, sau đó đi bộ quay ngược lại hướng Hà Nội. Khoảng 01 giờ 54 phút cùng ngày, T nhìn thấy phía bên trái đường là nhà bà Lâm Thảo M sinh năm 1998, trú tại thôn 1 M, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, tại sân nhà bà M có 02 xe mô tô và 01 xe ô tô. Thấy vậy, T nói với X “*X ơi, vào đây lấy cái xe*”, X đồng ý. Sau khi vào sân nhà bà M, phát hiện có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu sơn trắng, nâu, đen biển số 22Y1-260.04 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Lead, màu đen, T và X quyết định trộm cắp xe mô tô biển số 22Y1-260.04 do xe này mới hơn và biết xe số loại Lead bán không được giá. X trực tiếp dắt xe mô tô biển số 22Y1-260.04 đi ra khỏi sân nhà bà M, sau đó dùng chân đạp gãy khóa cổ xe, đấu điện trực tiếp vào ổ khóa rồi nổ máy, T điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp được chở X đi về hướng Hà Nội.

Lần 2: Khoảng 02 giờ 40 phút ngày 03/12/2024, khi đi đến khu vực Km35 đường Quốc lộ 2 hướng Tuyên Quang - Hà Giang, X nhìn thấy phía bên trái đường là nhà ông Nguyễn Đức H sinh năm 1987, trú tại thôn C, xã T, huyện H, nhà không có cổng, ở sân nhà có 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu sơn đen, đỏ biển số 22S1-050.23, X nói với T “*anh dừng lại để em vào xem cái xe*”, T đồng ý và dừng

xe ngoài đường Quốc lộ 2, X đi vào sân nhà ông H tiến lại vị trí xe mô tô sử dụng chìa khóa xe mô tô khác đã chuẩn bị từ trước vặn nhiều lần vào ổ khóa điện và mở được khóa điện xe mô tô biển số 22S1-050.23. Sau đó, X quay đầu xe và điều khiển về hướng thành phố Tuyên Quang, T điều khiển xe mô tô 22Y1-260.04 đi phía sau.

Khoảng 03 giờ ngày 03/12/2023, khi đến gần trường Đại học Tân Trào, thuộc xóm 16, xã Trung Môn, huyện Yên Sơn, T và X tiếp tục trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 23M1-189.36 của Sĩ Văn Đ trú tại thôn K, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang bỏ lại chiếc xe máy hiệu Yamaha Sirius 22S1-050.23 trộm cắp của Nguyễn Đức H bên trái đường hướng đi thành phố Tuyên Quang. Sau đó T điều khiển xe mô tô biển số 22Y1-260.04, X điều khiển xe mô tô biển số 23M1-189.36 đi về nhà của T tại ngõ 80, đường X Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Sau khi về đến Hà Nội, T chụp ảnh xe mô tô biển số 22Y1 - 260.04, trộm cắp của bà Lâm Thảo M đăng lên mạng xã hội Facebook bán được 5.000.000 đồng cho một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không rõ họ tên, địa chỉ, T chia cho X 2.500.000 đồng. Ngày 06/12/2023, bà Lâm Thảo M gửi đơn tố giác đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên.

Ngày 14/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Sơn đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Thanh T và Đoàn Minh X về hành vi trộm cắp xe mô tô biển số 22S1-050.23 tại xóm 16, xã Trung Môn, huyện Yên Sơn. Quá trình điều tra, T và X khai nhận hành vi trộm cắp xe mô tô biển số 22Y1-260.04 của bà Lâm Thảo M và xe mô tô biển số 22S1- 050.23 của ông Nguyễn Đức H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Sơn đã chuyển các tài liệu liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐGTS ngày 08/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hàm Yên, kết luận: Tổng trị giá chiếc xe mô tô biển số 22Y1- 260.04, nhãn hiệu Honda, loại xe Vision, màu sơn trắng, nâu, đen tại thời điểm ngày 03/12/2023 là 26.701.200đ (*Hai mươi sáu triệu bảy trăm linh một nghìn hai trăm đồng*).

Tại kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS ngày 15/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hàm Yên, kết luận: Tổng trị giá chiếc xe mô tô biển số 22S1- 050.23, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu sơn đen, đỏ tại thời điểm ngày 03/12/2023 là 3.900.000đ (*Ba triệu chín trăm nghìn đồng*).

Tại bản Cáo trạng số 52/CT-VKSHY ngày 07 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố các bị cáo Lê Thanh T và Đoàn Minh X về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Lê Thanh T và Đoàn Minh X tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Nội dung lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn T phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra.

Luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo theo tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Thanh T và Đoàn Minh X, phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Lê Thanh T từ 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng đến 3 (ba) năm 9 (chín) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 3 (ba) năm 3 (ba) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2024/HS-ST ngày 05/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Buộc bị cáo Lê Thanh T phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án theo quy định. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 27/02/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Xử phạt bị cáo Đoàn Minh X từ 3 (ba) năm 3 (ba) tháng đến 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 3 (ba) năm tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2024/HS-ST ngày 05/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Buộc bị cáo Đoàn Minh X phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án theo quy định. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 26/02/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 46, 48 Bộ luật hình sự; các Điều 357, 584, 585, 586, 587, 589 của Bộ luật dân sự.

+ Buộc các bị cáo Lê Thanh T và Đoàn Minh X cùng có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho bà Lâm Thảo M tổng số tiền là 26.701.200 đồng, chia ra: Bị cáo Lê Thanh T phải bồi thường số tiền là 13.350.600 đồng; Bị cáo Đoàn Minh X phải bồi thường số tiền là 13.350.600 đồng.

- Về biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Trả lại cho bà Lâm Thảo M 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy theo quy định.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự có giá ngạch và tuyên quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Lê Thanh T và Đoàn Minh X nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái và vi phạm pháp luật, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị hại bà Lâm Thảo M và ông Nguyễn Đức H vắng mặt, tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt bà M và ông H giữ nguyên các ý kiến đã khai báo tại cơ quan điều tra, không bổ sung gì thêm về lời khai; Về trách nhiệm dân sự bà M yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà tổng số tiền là 26.701.200 đồng, ông H không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường; Về trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, bà M và ông H đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật; Về biện

pháp tư pháp bà M đề nghị trả lại cho bà 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Lê Thanh T và Đoàn Minh X đã thành khẩn khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Ngoài lời khai nhận tội của các bị cáo, hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng: Vật chứng thu giữ; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận định giá tài sản; Lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ trên đã có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 01 giờ 54 phút đến 02 giờ 40 phút ngày 03/12/2023, các bị cáo Lê Thanh T và Đoàn Minh X đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 01 giờ 54 phút ngày 03/12/2023 trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu sơn trắng, nâu, đen, biển số 22Y1- 260.04 của bà Lâm Thảo M sinh năm 1998, trú tại thôn 1 M, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang trị giá 26.701.200đ (*Hai mươi sáu triệu bảy trăm linh một nghìn hai trăm đồng*).

Lần 2: Khoảng 02 giờ 40 phút ngày 03/12/2023 trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu sơn đen, đỏ, biển số 22S1- 050.23 của ông Nguyễn Đức H sinh năm 1987, trú tại thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang trị giá 3.900.000đ (*Ba triệu chín trăm nghìn đồng*).

Tổng giá trị tài sản các bị cáo trộm cắp là 30.601.200đ (*Ba mươi triệu sáu trăm linh một nghìn hai trăm đồng*).

Hội đồng xét xử xét thấy: Theo kết luận định giá tài sản, tổng số tiền các bị cáo Lê Thanh T và Đoàn Minh X trộm cắp là 30.601.200 đồng, tuy tổng giá trị các bị cáo trộm cắp dưới 50.000.000 đồng là thuộc mức định lượng quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự nhưng các bị cáo đều đã bị đưa ra xét xử về các tội danh khác nhau chưa được xóa án tích và đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” nên trong vụ án này hành vi của các bị cáo Lê Thanh T và Đoàn Minh X đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố các bị cáo Lê Thanh T và Đoàn Minh X, về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn ở địa phương. Trong vụ

án này các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, HĐXX xét vị trí, vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo như sau: Bị cáo Lê Thanh T là người khởi xướng việc đi trộm cắp tài sản và trực tiếp tham gia 02 lần trộm cắp tài sản. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã có 04 tiền án về các tội Trộm cắp tài sản và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nên bị cáo giữ vai trò cao hơn bị cáo X; Bị cáo Đoàn Minh X là người tích cực thực hiện hành vi phạm tội và trực tiếp tham gia 02 lần trộm cắp tài sản. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản nên bị cáo giữ vai trò sau bị cáo T.

Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng phạm tội do cố ý, vì mục đích vụ lợi cho bản thân mà phạm tội nên cần xử phạt các bị cáo thật nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo giáo dục các bị cáo và phục vụ cho công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lê Thanh T và Đoàn Minh X phạm tội 02 lần trở lên nên các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, HĐXX xét thấy xử phạt các bị cáo với mức án trong khung đề nghị như Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có tài sản riêng và không thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại bà Lâm Thảo M yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà tổng số tiền là 26.701.200 đồng, tại phiên tòa các bị cáo nhất trí bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 584, 585, 586, 587, 589 Bộ luật dân sự buộc các bị cáo phải bồi thường cho bà Lâm Thảo M theo quy định.

- Bị hại ông Nguyễn Đức H đã nhận lại tài sản. Tại phiên tòa ông H vắng mặt nhưng trong đơn đề nghị xét xử vắng mặt ông H không có yêu cầu, đề nghị gì về phần dân sự nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[6] Về vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã tạm giữ: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu sơn đen, đỏ, biển số 22S1- 050.23. Ngày 08/7/2024, đã trả lại cho ông Nguyễn Đức H là chủ sở hữu hợp pháp nên HĐXX không xem xét.

- Đối với xe mô tô biển số 22Y1- 260.04, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã truy tìm nhưng không thấy nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

- Đối với chiếc chìa khóa bị cáo Đoàn Minh X sử dụng để mở khóa điện xe 22S1- 050.23, do bị cáo X không nhớ đã để đâu nên không thu giữ được nên HĐXX không xem xét.

[7] Về biện pháp tư pháp: Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã tạm giữ của bị hại bà Lâm Thảo M 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 000846 do Công an huyện Hàm Yên cấp ngày 22/4/2021. HĐXX xét thấy giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô trên là của bà Lâm Thảo M và còn giá trị sử dụng nên cần trả lại cho bà M theo quy định.

[8] Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án.

- Quá trình điều tra còn xác định ngoài thực hiện hành vi trộm cắp tài sản rạng sáng ngày 03/12/2023 trên địa bàn huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, các bị cáo Lê Thanh T, Đoàn Minh X còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại địa bàn huyện Yên Sơn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Sơn đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Thanh T và Đoàn Minh X về tội trộm cắp tài sản nên HĐXX không xem xét.

- Đối với người đàn ông mua xe mô tô biển số 22Y1 - 260.04, quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Yên đã áp dụng các biện pháp điều tra nhưng không xác định được người mua nên không có căn cứ xử lý nên không xem xét.

[9] Về án phí: Các bị cáo Lê Thanh T và Đoàn Minh X phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch theo quy định.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

+ Tuyên bố: Các bị cáo Lê Thanh T và Đoàn Minh X, phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt.

- Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Lê Thanh T **3 (Ba) năm 9 (Chín) tháng tù**. Tổng hợp với hình phạt 3 (ba) năm 3 (ba) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2024/HS-ST ngày 05/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Buộc bị cáo Lê

Thanh T phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là **7 (Bảy)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 27/02/2024.

+ Xử phạt bị cáo Đoàn Minh X **3 (Ba)** năm **6 (Sáu)** tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 3 (ba) năm tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2024/HS-ST ngày 05/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Buộc bị cáo Đoàn Minh X phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là **6 (Sáu)** năm **6 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 26/02/2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 46, 48 Bộ luật hình sự; các Điều 357, 584, 585, 586, 587, 589 của Bộ luật dân sự.

+ Buộc bị cáo Lê Thanh T và Đoàn Minh X cùng có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho bà Lâm Thảo M tổng số tiền là 26.701.200đ (*Hai mươi sáu triệu bảy trăm linh một nghìn hai trăm đồng*), chia ra: Bị cáo Lê Thanh T phải bồi thường cho bà Lâm Thảo M số tiền là 13.350.600đ (*Mười ba triệu ba trăm năm mươi nghìn sáu trăm đồng*); Bị cáo Đoàn Minh X phải bồi thường cho bà Lâm Thảo M số tiền là 13.350.600đ (*Mười ba triệu ba trăm năm mươi nghìn sáu trăm đồng*).

Khoản tiền phải bồi thường trên kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu các bị cáo Lê Thanh T và Đoàn Minh X chậm nộp thì phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm nộp tương ứng với thời gian chậm nộp. Lãi suất phát sinh thực hiện theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

4. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bà Lâm Thảo M 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 000846 do Công an huyện Hàm Yên cấp ngày 22/4/2021.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Bị cáo Lê Mạnh T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 667.500đ (*Sáu trăm sáu mươi bảy nghìn năm trăm đồng*) tiền án phí dân sự có giá ngạch.

- Bị cáo Đoàn Minh X phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 667.500đ (*Sáu trăm sáu mươi bảy nghìn năm trăm đồng*) tiền án phí dân sự có giá ngạch.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

"Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Công an huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Tùng